

Số: 07/KH-THKĐ

Bến Giàng, ngày 28 tháng 8 năm 2025

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 -2026**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật GD số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 630/SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GDĐT Thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026;

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục Tiểu học của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ vào tình hình thực tế địa bàn xã Bến Giàng và của nhà trường;

Trường PTDTBT TH Kim Đồng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

### **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026**

#### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

Xã Bến Giàng được thành lập năm 2025 trên cơ sở sát nhập 3 xã Cà Dy, Tà Bhing và xã Tà Pơ theo Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025. Xã Bến Giàng nằm ở khu vực phía Tây của thành phố Đà Nẵng, là xã miền núi khó khăn, có diện tích 536 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 8277 người (tính đến tháng 7/2025). Xã có 10 thôn,

trong đó trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng nằm trên địa bàn thôn Pà Ong (thuộc xã Cà Dy cũ). Địa hình phức tạp chủ yếu là núi cao, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ trên 95% với đa số là người Cơ tu sinh sống.

Kinh tế - xã hội địa phương chủ yếu dựa vào nông nghiệp (nuơng rẫy, trồng rừng, chăn nuôi nhỏ lẻ, ít hộ trồng lúa nước), tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo chiếm 53,5%. Đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn do những ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, kinh tế thế giới,...từ đó cũng tác động đến sự phát triển giáo dục trên địa bàn xã nói chung và của nhà trường.

## 2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

### 2.1. Đặc điểm học sinh của trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng

Năm học 2025-2026, Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng có tổng số 17 lớp với 387 học sinh. Toàn trường có 387 học sinh, nữ 186 chiếm 48,3%; học sinh dân tộc thiểu số 365 em, chiếm 94,3%. Có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, Có 07 học sinh khuyết tật. Tỷ lệ bình quân 22,7 học sinh/lớp, đảm bảo quy định của cấp học.

Nhìn chung, quy mô học sinh ổn định, cơ cấu tương đối đồng đều giữa các khối lớp, các điểm trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường. Số liệu cụ thể như sau:

Khối lớp	Tổng số lớp	TS HS	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	HSKT	HSBT	Ghi chú
Một	4	77	38	74	37			
Hai	4	70	36	66	34			
Ba	3	68	29	64	27	3	130 (33,6%)	
Bốn	3	86	37	79	35	2		
Năm	3	85	46	81	44	2		
<b>CỘNG</b>	<b>17</b>	<b>386</b>	<b>186</b>	<b>364</b>	<b>177</b>	<b>7</b>		

### 2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số CB, GV, NV: 36 đ/c; Nữ: 28; Dân tộc: 18; Biên chế: 33; HDGV: 0

Trong đó:

CBVC	TS	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đăng viên	Trình độ đào tạo			Ghi chú
						Đại học	Cao đẳng	Tr.cấp	
BGH	03	02	03	0	03	03			
TPT Đội	01	01	01	0	01	01			
Giáo viên	26	21	26	0	17	23	02	01	
Nhân viên	06	04	03	03	04	01		02	02 NV không qua đào tạo
<b>Tổng cộng</b>	<b>36</b>	<b>28</b>	<b>33</b>	<b>03</b>	<b>25</b>	<b>28</b>	<b>02</b>	<b>03</b>	

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,5.

- Số GV đạt chuẩn: 24/27, tỷ lệ: 88,9%; dưới chuẩn: 11,1% (theo Luật giáo dục 2019).

### 2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

#### \* Phòng học

Nội dung	Số lượng	Ghi chú
Phòng học kiên cố	0	
Phòng học bán kiên cố	18	
Phòng học tạm/bán tạm	0	
Phòng học bộ môn (Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật...)	1	Tin học
Thư viện	2	
Phòng thiết bị/Thực hành	0	
Phòng làm việc (Ban giám hiệu, hội đồng, giáo viên)	3	
Khu vệ sinh học sinh	5	5 điểm trường
Khu vui chơi, sân thể thao	1	
Trang thiết bị dạy học (theo danh mục tối thiểu)	Chưa đủ	Thiếu TBDH khối 3,4,5

#### \*Điểm trường

Tên điểm trường	Số lớp	Số học sinh	Số phòng học	Số phòng bộ môn	Số ăn phòng BT
Điểm chính	9	238	9	1	5
Điểm Cà Lai	2	30	2	0	0
Điểm Pà Ong	2	49	2	0	0
Điểm Bền Giăng	2	20	2	0	0
Điểm Pà Dá	2	49	2	0	0
<b>CỘNG</b>	<b>17</b>	<b>387</b>	<b>17</b>	<b>1</b>	<b>5</b>

#### \* CSVC bán trú (điểm chính)

Nội dung	Số lượng	Ghi chú
Nhà bán trú (phòng ở học sinh)	13	BKC
Giường/tàng cho học sinh	70	
Nhà ăn	5	
Bếp ăn	1	
Khu vệ sinh, tắm giặt	2	
Số học sinh bán trú	130	

\* Ghi chú: Hiện nay trụ sở chính đang được xây dựng kiên cố, nhà trường tổ chức dạy học tạm thời tại điểm 1 cơ sở trường cũ trên đại bàn xã Cà Dy (trường

THCS liên xã Cà Dy-Tà Bhing cũ) nên *tất cả các phòng học, phòng chức năng đều đã xuống cấp trầm trọng, nhiều khó khăn và rủi ro có thể xảy ra bất cứ lúc nào.*

### III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

#### 1. Mục tiêu chung

Năm học 2025 – 2026, ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông trong bối cảnh sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định mới, đồng thời tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng, xã Bến Giằng quyết tâm thi đua “Dạy tốt – Học tốt”, duy trì ổn định quy mô học sinh và số lượng học sinh đi học; tập trung phát triển, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, nhân viên và chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới; đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống và văn hóa sư phạm. Nhà trường chú trọng phát triển các phong trào thi đua sáng tạo, tổ chức hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, xây dựng cơ quan văn hóa, trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý theo hướng dân chủ, kỷ cương, sáng tạo và hiệu quả; tăng cường áp dụng các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, lấy học sinh làm trung tâm; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, nội quy - quy chế cơ quan; giữ gìn đạo đức nhà giáo và ứng xử văn hóa trong trường học.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; góp phần xây dựng Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng ngày càng phát triển bền vững.

**Sứ mệnh giáo dục:** Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng là Ngôi trường hạnh phúc, với các giá trị cốt lõi: “**Đoàn kết – Trách nhiệm – Yêu thương - Chủ động - Sáng tạo - Bứt phá**”.

Phương châm hành động: “**Mỗi ngày đến trường là một niềm vui – Mỗi giờ học là một cơ hội phát triển**”.

#### 2. Chỉ tiêu cụ thể:

##### a. Huy động và duy trì số lượng

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỉ lệ 100%
- Huy động trẻ khuyết tật có khả năng học tập trong độ tuổi học hòa nhập đạt tỉ lệ 100%.
- Duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học đạt tỉ lệ 100% theo kế hoạch mạng lưới trường lớp năm học 2025-2026.

**b. Chất lượng giáo dục:** Phần đầu đến cuối năm học, đánh giá học sinh đạt kết quả:

- Từ 98,5% trở lên học sinh Hoàn thành chương trình lớp học
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- Về Năng lực: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên; Trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt: 60% trở lên.

- Về Phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên; Trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt: 80% trở lên.

- Số học sinh được khen thưởng đạt từ 50% trở lên. Trong đó số học sinh khen thưởng đạt danh hiệu “Hoàn thành Xuất sắc” trong học tập và rèn luyện đạt từ 20% trở lên.

### **c. Các chỉ tiêu khác**

100% học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống.

100% số học sinh lớp 1 và lớp 2 được học môn Tiếng Anh (tự chọn).

100% lớp đăng ký thi đua “Lớp học thân thiện – Học sinh tích cực”.

100% học sinh tham gia phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt”.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc”.

100% các lớp tham gia có chất lượng hội thi, ngày hội, giao lưu cấp trường.

## **IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC**

### **1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

Thực hiện dạy học mỗi tuần 32 tiết, mỗi tiết 35 phút. Tổ chức dạy học tất cả các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 và các tiết tăng cường. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục được xây dựng chi tiết theo chương trình GDPT 2018 (*Phụ lục 1.1 kèm theo*).

### **2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

#### **2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể**

Hoạt động giáo dục tập thể là một phần không thể thiếu trong nhà trường, vừa mang tính ngoại khóa hấp dẫn vừa giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh. Các hoạt động tập thể đã góp phần phát triển năng lực, rèn luyện kỹ năng sống, tạo sự cân bằng và hài hòa trong đời sống học đường, hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện.

Năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục xây dựng và triển khai các hoạt động tập thể dựa trên chủ đề giáo dục hằng tháng, lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh và điều kiện thực tế của đơn vị. Qua đó, tạo cơ hội để học sinh tham gia một cách tích cực, phát huy tính chủ động, sáng tạo và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. (*Nội dung hoạt động cụ thể hằng tháng được trình bày tại Phụ lục 1.2*).

#### **2.2. Tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa và trong thời gian bán trú tại trường**

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động sau giờ học chính khóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và nhu cầu, hứng thú của học sinh. Các hoạt động này không chỉ tạo sân chơi bổ ích, giúp các em được thư giãn, rèn luyện kỹ năng và phát triển năng khiếu mà còn góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện.

Với đặc thù là trường PTDT bán trú, nhà trường sẽ tổ chức các hoạt động đa dạng sau giờ học chính thức, như: Hoạt động đọc sách tại thư viện, thể dục thể

thao, trò chơi dân gian, nghệ thuật và sáng tạo (vẽ tranh, hát, múa, làm đồ chơi tái chế,...); Câu lạc bộ học tập, CLB năng khiếu tự chọn; Tổ chức ăn, nghỉ; Tổ chức các hoạt động giáo dục trước/trong/sau thời gian học sinh ăn, nghỉ. Ngoài ra tổ chức hoạt động chăm sóc vườn rau. Các hoạt động này nhằm tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, phát huy năng lực và phẩm chất và kỹ năng sống của học sinh.

*(Nội dung hoạt động cụ thể hằng tháng được trình bày tại Phụ lục 1.3).*

### **3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường**

Năm học 2025–2026, Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng tổ chức dạy học tại 05 điểm trường với tổng số 17 lớp, 386 học sinh. Cơ sở vật chất có 17 phòng học, 01 phòng bộ môn và 05 phòng ăn bán trú, 9 phòng ở bán trú cụ thể như sau:

**Điểm chính:** 9 lớp/239 học sinh, có đủ 9 phòng học, 1 phòng bộ môn và 5 phòng ăn bán trú, 9 phòng ở bán trú.

**Điểm Cà Lai:** 2 lớp/30 học sinh, có 2 phòng học, chưa có phòng bộ môn và bán trú.

**Điểm Pà Ong:** 2 lớp/49 học sinh, có 2 phòng học, chưa có phòng bộ môn và bán trú.

**Điểm Bên Giăng:** 2 lớp/20 học sinh, có 2 phòng học, chưa có phòng bộ môn và bán trú.

**Điểm Pà Đá:** 2 lớp/48 học sinh, có 2 phòng học, có 01 phòng thư viện. Không có phòng bộ môn và bán trú.

**Nhận xét chung:** Các điểm trường cơ bản đáp ứng được điều kiện dạy học 2 buổi/ngày. Điểm chính có điều kiện thuận lợi hơn về cơ sở vật chất, nhất là các điều kiện tổ chức bán trú; các điểm trường lẻ quy mô nhỏ, chủ yếu phục vụ học sinh lớp 1; 2 tại chỗ, chưa có bán trú và phòng chức năng. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với từng điểm, đảm bảo chất lượng dạy học, tạo cơ hội học tập công bằng cho tất cả học sinh.

Các điểm trường lẻ thực hiện chung kế hoạch và các hoạt động giáo dục như điểm trường chính.

## **4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

### **4.1. Khung thời gian năm học:**

Thực hiện Quyết định 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên:

Ngày tựu trường: Thứ Hai, ngày 25/8/2025 (đối với lớp 1). Lớp 2;3;4;5 tựu trường ngày 28/8/2025.

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2025

Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến trước ngày 18/1/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 19/1/2026 đến trước ngày 31/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 28/5/2026

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/5/2026;  
Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2026.

**4.2. Kế hoạch thời gian sinh hoạt chuyên môn và hoạt động tập thể:**

Sinh hoạt chuyên môn tổ (định kỳ): 2 lần/tháng (chiều thứ 6 tuần 1 và 3),  
Sinh hoạt chuyên môn trường (định kì): 01 lần/tháng (chiều thứ 6 tuần 2),  
Họp HĐSP và các đoàn thể (định kỳ): 1 lần/tháng (chiều thứ 6 tuần 4).

**4.3. Thời gian biểu hằng ngày năm học 2025-2026 cụ thể như sau:**

	Thời gian	Nội dung	Ghi chú
<b>Buổi sáng</b>	7 giờ 15 phút - 7h30 phút	Sinh hoạt 15 phút	
	7 giờ 30 phút - 8 giờ 05 phút	Tiết 1	
	8 giờ 10 phút - 8 giờ 45 phút	Tiết 2	
	8 giờ 45 phút - 9 giờ 15 phút	Ra chơi 30 phút	
	9 giờ 15 phút - 9 giờ 50 phút	Tiết 3	
	9 giờ 55 phút - 10 giờ 30 phút	Tiết 4	
<b>Buổi trưa</b>	10 giờ 35 phút - 10 giờ 45 phút	Học sinh vệ sinh cá nhân	
	10 giờ 45 phút - 11 giờ 15 phút	Học sinh ăn cơm trưa	
	11 giờ 15 phút - 11 giờ 45 phút	HS chuẩn bị phòng nghỉ; đọc sách, xem ti vi,...	
	11 giờ 45 phút - 13 giờ 15 phút	Học sinh ngủ trưa	
	13 giờ 15 phút - 13 giờ 30 phút	Học sinh vệ sinh cá nhân, uống sữa	
<b>Buổi chiều</b>	13 giờ 30 phút- 13 giờ 40 phút	Ổn định lớp	
	13 giờ 40 phút - 14 giờ 15 phút	Tiết 1	
	14 giờ 20 phút - 14 giờ 55 phút	Tiết 2	
	14 giờ 55 phút - 15 giờ 25 phút	Ra chơi 30 phút	
	15 giờ 25 phút - 16 giờ 00 phút	Tiết 3	
Trống tan trường 16 giờ 00 phút			

\* **Buổi tối dành cho học sinh bán trú: Có lịch hoạt động riêng.**

**4.4. Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:**

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4)

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Để triển khai hiệu quả kế hoạch giáo dục năm học 2025–2026, nhà trường xác định một số giải pháp trọng tâm như sau:

**1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Tham mưu với các cấp quản lý, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở chính của Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng tại thôn Pà Ong để bảo đảm đủ cơ sở vật chất, các điều kiện tổ

chức dạy học và phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh cũng như đảm bảo an toàn trường học; sửa chữa, nâng cấp phòng học tại điểm trường Pà Dá; sửa chữa nhỏ các phòng học, khu nội trú, nhà bếp và khu sinh hoạt tập thể,... điểm trường chính để sử dụng tạm thời trong năm học 2025-2026.

Đề xuất UBND xã mua sắm trang thiết bị dạy học khối 3,4,5 theo CTGDPT 2018 phục vụ công tác dạy và học; đề xuất UBND xã mua sắm bàn ghế HS, máy vi tính phục vụ dạy học, các trang thiết bị bếp ăn, đồ dùng nội trú chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

## **2. Công tác đội ngũ và nâng cao chất lượng dạy học**

Bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, phù hợp với năng lực, chuyên môn đào tạo.

Tập trung công tác bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay; phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác tự lực, cầu tiến; ý chí vươn lên trong mỗi nhà giáo.

Tăng cường dự giờ, dự giờ chéo, sinh hoạt chuyên đề, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng và năng lực nghề nghiệp của đội ngũ theo chuẩn quy định.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho GV tiếp tục học tập, tham gia các lớp đào tạo phát triển chuyên môn.

Ứng dụng CNTT hiệu quả trong quản lý và giảng dạy: quản lý hồ sơ GV trên phần mềm, khai thác sử dụng ĐDDH có hiệu quả, giảm áp lực về hồ sơ, giúp giáo viên dành nhiều thời gian quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

## **3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn**

Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn định kỳ, chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, gắn với yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra – đánh giá.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, trong dạy học và sinh hoạt chuyên môn nhằm chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm và lan tỏa các mô hình dạy học hiệu quả.

## **4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh tiểu học**

### ***a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.***

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả chương trình; vận dụng linh hoạt, phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường (GD an toàn

giao thông; bảo vệ môi trường, biển đảo; quốc phòng và an ninh; quyền và bổn phận trẻ em, ....).

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học (Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học);

- Nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành;

- Linh hoạt tổ chức hoạt động dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT (Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>) để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

***b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá:***

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu quy định.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GD&ĐT.

***c) Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:***

- Tổ chức dạy học tích hợp các nội dung: Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người, ...

- Thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn

phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; ...

- Tổ chức giao lưu GV, học sinh giữa các trường tiểu học trong xã.

- Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông trước cổng trường.

- Xây dựng phong trào đọc sách, phát triển Văn hóa đọc, truyền cảm hứng nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; Bố trí tiết đọc sách tại thư viện và tủ sách thân thiện tại sân trường và tại các lớp.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Chú trọng tổ chức bài thể dục buổi sáng, bài thể dục chống mệt mỏi, thư giãn giữa tiết.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

### **5. Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện**

a) Bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh cần giúp đỡ:

- Đầu năm học GVCN và GV bộ môn lập danh sách những HS có năng khiếu và HS còn chậm và đề xuất giải pháp bồi dưỡng. Cuối học kì 1 sơ kết đánh giá và báo cáo theo tổ chuyên môn sự tiến bộ của học sinh, đề ra giải pháp HK 2. Cuối năm học tổng kết báo cáo kết quả.

- Thực hiện dạy học tích hợp và dạy học phân hóa, trong quá trình tổ chức dạy học GVCN và GV bộ môn có những bài tập phù hợp bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Đồng thời hằng tuần GV có kế hoạch rà soát, kiểm tra việc nắm kiến thức của HS để kèm cặp, hỗ trợ kịp thời những học sinh còn chậm, chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học.

- Nhà trường tìm kiếm, phát động các sân chơi trí tuệ, năng khiếu. GV bộ môn phối hợp với GVCN bồi dưỡng học sinh có năng khiếu tham gia tự nguyện, hỗ trợ tự luyện và tham gia các cấp đạt hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống theo chủ đề hằng tháng, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh. Tăng cường các hoạt động văn hóa, thể thao, nghệ thuật, giáo dục truyền thống, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện cho học sinh.

### **6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

Tăng cường sử dụng các phần mềm quản lý trường học, thực hiện hồ sơ điện tử, đổi mới phương thức quản lý theo hướng hiện đại, khoa học. Khai thác

có hiệu quả hệ thống học liệu số, ngân hàng bài giảng điện tử; xây dựng thư viện trực tuyến phục vụ dạy và học. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong quản lý và dạy học cho cán bộ, giáo viên, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

### **7. Công tác phối hợp và huy động cộng đồng**

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh trong quản lý, giáo dục học sinh. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động giáo dục. Huy động nguồn lực xã hội hóa nhằm hỗ trợ cơ sở vật chất, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là học sinh bán trú, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện.

### **8. Công tác thi đua, khen thưởng**

Tổ chức phát động các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Thực hiện đánh giá, khen thưởng kịp thời, công bằng, khách quan, tạo động lực cho tập thể và cá nhân phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả tiền thưởng theo NĐ 73 của chính phủ nhằm động viên, khích lệ đội ngũ làm tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm đúng quy trình, dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch tạo động lực để đội ngũ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Thực hiện nghiêm chỉnh thi đua theo đúng Quy chế ban hành.

### **9. Công tác tài chính**

Thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn thu, chi khác; đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả. Tham mưu, đề xuất bổ sung nguồn kinh phí phục vụ hoạt động dạy học, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên và học sinh.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của đội ngũ CBVC, NLĐ và học sinh.

### **10. Công tác kiểm tra nội bộ trường học**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học, tập trung vào việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, nền nếp dạy học và quản lý tài chính.

Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả quản lý, giảng dạy.

Chú trọng việc thực hiện kết luận kiểm tra, theo dõi khắc phục sau mỗi đợt kiểm tra của mỗi cá nhân, tổ, bộ phận.

### **11. Công tác y tế trường học**

Nhà trường phân công giáo viên Tổng phụ trách Đội kiêm công tác y tế trường học để thực hiện các nhiệm vụ y tế trong nhà trường.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh tự chăm sóc bản thân, vệ sinh cá nhân, phòng tránh các tai nạn học đường. Đặc biệt chú trọng đảm bảo chất lượng bữa ăn học đường, an toàn vệ sinh thực phẩm cho HS bán trú.

Đảm bảo các điều kiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; phối hợp với Trạm y tế xã cân nặng và đo chiều cao học sinh, theo dõi sức khỏe, thể lực học sinh theo từng học kì.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh theo mùa.

## **12. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học**

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài khu vực trường học. Thực hiện các biện pháp phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích, thiên tai; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng**

Chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường; lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân; kiểm tra, giám sát, đánh giá, kịp thời điều chỉnh để đảm bảo kế hoạch được thực thi và hiệu quả cao.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; chủ động tham mưu Lãnh đạo UBND xã về xây dựng CSVCS, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường, tổ chức cho CBGVNV trao đổi, thảo luận và thống nhất Quy chế thi đua của đơn vị.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

### **2. Các Phó Hiệu trưởng**

Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo, điều hành các hoạt động theo lĩnh vực được phân công; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch chuyên môn, nề nếp dạy – học; tham mưu với Hiệu trưởng các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý và giáo dục.

Cụ thể như sau:

**\* Phó hiệu trưởng 1 (đ/c Nguyễn Đức Quốc):** tham mưu, giúp hiệu trưởng:

- Xây dựng chương trình thời khóa biểu trong toàn năm học một cách hợp lý, theo quy định; Kế hoạch Dạy học 2 buổi/ ngày; Kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh; Kế hoạch dạy học tích hợp KN CDS, ATGT, BVMT, Giáo dục địa phương,...; Kế hoạch tổ chức dạy học môn Tiếng Anh lớp 1;2.

- Chú ý đến phân phối các tiết tăng cường, các hoạt động trải nghiệm phù hợp với thực tế tình hình hoạt động của nhà trường.

- Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học và giáo dục.

- Hỗ trợ kiểm tra các nội dung liên quan đến chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch Sinh hoạt chuyên môn & tổ chức chuyên đề, quy chế chuyên môn.

**\* Phó hiệu trưởng 2 (đ/c Bھ Nướch Thị Toàn):**

- Xây dựng KH GD Kỹ năng sống, KH hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, Kế hoạch quản lý học sinh bán trú, kế hoạch tổ chức các hoạt động sau giờ học sinh khóa,...

- Chỉ đạo tổ chuyên môn khối 1 và khối 2 hoạt động theo Điều lệ trường tiểu học; công tác chuyên đề các cấp khối 1 và khối 2.

- Chỉ đạo bộ phận công tác thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức và phong trào của học sinh; công tác giáo dục hòa nhập; hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; công tác Đoàn thanh niên; Đội thiếu niên.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác bán trú, phân công trông thay bán trú; công tác truyền thông, thông tin.

**3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch dạy học cho các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 5.

- Mở các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn chuyên sâu, theo hướng nghiên cứu bài học.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác theo quy mô cấp tổ.

- Hướng dẫn, chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh; tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động chuyên môn và đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy.

**4. Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động Đội, phong trào thiếu nhi theo chủ điểm, phù hợp lứa tuổi học sinh

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu - kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Phối hợp với tổ chuyên biệt triển khai các hoạt động văn nghệ, thể thao

cho HS.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội, tổ chức tốt các phong trào thi đua cấp liên đội..

- Phối hợp với Giáo viên chủ nhiệm đánh giá xếp loại học sinh; phối hợp với phụ huynh học sinh, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để triển khai hoạt động ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh; tham mưu Ban Giám hiệu trong công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh.

### **5. Giáo viên**

- Tiếp tục nghiên cứu thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục cho các môn học mình được phân công phụ trách.

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy giáo dục theo sự phân công của hiệu trưởng và phân công chuyên môn của Phó Hiệu trưởng.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng của lớp/của môn giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, trường, liên trường, và các lớp bồi dưỡng chuyên đề do các cấp tổ chức.

\*Ngoài ra đối với Giáo viên chủ nhiệm cần thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp: Quản lý, giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm về học tập, rèn luyện và nề nếp, quản lý và chăm sóc tốt học sinh bán trú; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục; tổ chức sinh hoạt tập thể, hoạt động lớp theo kế hoạch; thường xuyên báo cáo tình hình với Ban Giám hiệu và Tổ chuyên môn.

### **6. Nhân viên**

Thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm được giao (văn thư, kế toán, y tế, thiết bị – thư viện, phục vụ, bảo vệ...); bảo đảm phục vụ tốt các hoạt động dạy học, bán trú và sinh hoạt của học sinh; phối hợp với giáo viên, cán bộ quản lý trong việc bảo đảm cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn, an ninh trường học.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện hiệu quả./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH UBND xã (báo cáo);
- Các PHT (triển khai, th/hiện);
- Các Tổ, bộ phận (th/hiện);
- GV, NV (thực hiện)
- Lưu: VT, HSNT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mai Thị Kiên**